

DIỄN BIẾN TRẦM LẶNG

*Câu chuyện hôm nay: Ghi chép gặp
doanh nghiệp quý 3/2024 của
Techcombank (TCB)*

BẢN TIN SÁNG 28/10/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1252,7 ▼0,37% **VN30** 1325,5 ▼0,31% **HNX-Index** 224,6 ▼0,03%

- ❖ Thị trường có diễn biến hồi phục khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần. Tuy nhiên, mức tăng điểm vẫn còn hạn chế với diễn biến thận trọng tại vùng 1.260 điểm. Sau nhiều nỗ lực vượt cản không thành, thị trường lùi bước và chịu áp lực giảm điểm vào giai đoạn cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với diễn biến kém sắc của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu vẫn trong vùng giá đỏ nhưng biên dao động tương đối hẹp. Nhóm Hóa chất, nhóm Ngân hàng, nhóm Hàng tiêu dùng ... kém sắc và có tác động không tốt đến thị trường.
- ❖ Thị trường hồi phục bất thành và tiếp tục lùi bước. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy mức độ hỗ trợ của dòng tiền vẫn còn khá thấp. Diễn biến giảm điểm đã đưa thị trường về gần vùng MA(200), vùng 1.249 điểm.
- ❖ Dự kiến đà giảm của thị trường sẽ được kìm hãm tại vùng hỗ trợ 1.240 – 1.250 điểm và kiểm tra cung cầu. Đồng thời vùng hỗ trợ này có thể sẽ giúp thị trường có nhịp hồi phục kỹ thuật trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng hỗ trợ để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Có thể xem xét diễn biến điều chỉnh hiện tại để mua ngắn hạn tại vùng giá tốt đối với một số cổ phiếu, tuy nhiên vẫn cần cân nhắc đợt hồi phục để cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới Hoa Kỳ

Kinh tế Mỹ ghi nhận những tín hiệu khả quan

Giới chuyên gia vẫn có những đánh giá tích cực về triển vọng của nền kinh tế Mỹ. [Xem thêm](#)

Thế giới BRICS

BRICS có thể định hình cấu trúc tương lai của toàn thế giới

Sau 3 ngày nhóm họp, Hội nghị cấp cao BRICS lần thứ 16 và hội nghị các nhà lãnh đạo nhóm BRICS mở rộng, diễn ra tại thành phố Kazan của Nga, đã kết thúc tốt đẹp vào hôm 24/10 với kỳ vọng định hình cấu trúc tương lai toàn thế giới. [Xem thêm](#)

Thế giới Nhật Bản

IMF: Đồng yen yếu có lợi cho nền kinh tế Nhật Bản

Trưởng phái đoàn IMF tại Nhật Bản cho biết đồng yen yếu có lợi cho nền kinh tế Nhật Bản do tác động tích cực đến hoạt động xuất khẩu hơn so với sự gia tăng chi phí nhập khẩu. [Xem thêm](#)

Thế giới Châu Âu

EU lo ngại tổn hại từ chính sách thuế quan Mỹ nếu cựu Tổng thống Trump tái đắc cử

EU ngày càng phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu Mỹ và đang lo ngại bị tổn thương trước những cú sốc tiềm ẩn từ chính sách thương mại của ông Trump, một khi ứng cử viên Đảng Cộng hòa tái đắc cử vào tháng 11 tới. [Xem thêm](#)

Trong nước Xuất nhập khẩu

Doanh nghiệp FDI vẫn chiếm thế thượng phong về xuất khẩu

Với tỷ lệ đóng góp tới 72% trong tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước, khối doanh nghiệp FDI hiện vẫn đang lấy át khối nội về xuất khẩu. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Dự thảo Nghị định kinh doanh xăng dầu: DN kiến nghị những sửa đổi cấp thiết

Thương nhân phân phối xăng dầu kiến nghị được mua bán xăng dầu của nhau; doanh nghiệp bán lẻ đề nghị tách cửa hàng bán lẻ của doanh nghiệp đầu mối ra khỏi hệ thống, quy định chi phí định mức tối thiểu... [Xem thêm](#)

Trong nước Phân bón

Giá phân bón trong nước bám sát xu hướng biến động trên thế giới

Giá phân đạm ure-chủng loại phân bón dẫn dắt tại thị trường trong nước hiện bám sát xu hướng biến động giá trên thị trường thế giới. [Xem thêm](#)

Trong nước Tăng trưởng

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn: Cần tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn

Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hỗ trợ vay vốn và giám sát chặt chẽ để đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất, kinh doanh trong dân và doanh nghiệp. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/10/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua PMI
06/10/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9 và 9 tháng
17/10/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 10 (VN30F2410)
21/10/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số PMI sản xuất của Mỹ
01/10/2024	Mỹ	Chủ tịch Fed – Ông Powell phát biểu
02/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
03/10/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Châu Âu tháng 9
03/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Mỹ tháng 9

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/10/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
09/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/10/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
10/10/2024	Mỹ	Cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
11/10/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
11/10/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI tháng 9
15/10/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
17/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
17/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/10/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 9
17/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
18/10/2024	Mỹ	Công bố ngân sách Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
23/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
24/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
30/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
30/10/2024	Mỹ	Công bố số sơ bộ GDP Quý 3/2024
31/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,8	35.450	59.000	66,4%	-37,2	27,7	-25,5	15,9	10,7	9,2	1,1
HOSE	KBC	19,9	25.900	41.600	60,6%	491,3	10,0	34,7	-2,9	9,8	10,1	1,1
UPCoM	NTC	4,7	193.900	285.000	47,0%	-12,3	-33,3	15,9	-38,8	15,5	25,4	4,8
HOSE	SIP	14,8	70.100	101.600	44,9%	10,6	12,6	-5,1	19,9	15,3	12,7	3,7
HOSE	GMD	26,0	62.700	87.800	40,0%	-1,3	8,0	123,5	-30,7	8,5	13,8	2,4
HOSE	DPR	3,3	38.550	53.300	38,3%	-14,0	11,6	-15,3	38,1	16,2	11,7	1,4
HOSE	VIB	54,4	18.250	23.900	31,0%	22,7	2,5	1,1	2,8	5,4	6,2	1,4
HOSE	PVD	14,3	25.650	33.200	29,4%	7,0	31,8	-662,8	23,6	24,6	19,9	0,9
HOSE	HPG	169,2	26.450	34.000	28,5%	-15,9	22,5	-19,4	76,3	22,5	14,9	1,6
HOSE	PHR	7,5	55.300	71.000	28,4%	-20,9	29,7	-30,3	5,1	12,1	11,5	2,0
HOSE	KDH	33,2	33.150	42.400	27,9%	4,3	124,7	9,3	36,8	36,6	34,6	2,1
HOSE	SCS	7,1	75.000	95.600	27,5%	-17,2	38,2	-22,9	32,3	15,3	12,0	4,8
HOSE	VNM	142,1	68.000	86.500	27,2%	0,7	6,4	4,2	13,2	17,9	14,1	4,1

Ghi chép gặp doanh nghiệp quý 3/2024 của Techcombank (TCB)

Cập nhật KQKD Q3-2024 và 9T-2024

- LNTT hợp nhất bám sát với kỳ vọng đạt 7,2 nghìn tỷ đồng, tăng 23% YoY nhưng giảm 8% YoY, với động cơ chính từ tăng trưởng tài sản sinh lãi (+24% YoY) và kiểm soát chi phí hoạt động với tỷ lệ CIR (TTM) giảm về 29,4% (Q3-2023: 35,4%). Đóng góp vào tăng trưởng LNTT riêng Q3-2024 theo cấu phần chính như sau: Tổng TN hoạt động tăng 13% YoY (gồm TN lãi thuần tăng 23% YoY, TN phí thuần giảm 14% YoY), CP hoạt động giảm 6% YoY, CP dự phòng rủi ro tín dụng tăng 17% YoY.

Tổng thu nhập hoạt động (TOI) Q3-2024 tăng trưởng 13% YoY lên đạt 11,8 nghìn tỷ đồng. Trong đó:

- TN lãi thuần (NII) chiếm 8,9 nghìn tỷ (+23% YoY và -6% QoQ). Lũy kế 9T-2024, NII đạt 26,9 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 34% YoY.
- Tăng trưởng tín dụng tại NH mẹ 17,3% YTD (so với room tín dụng sau cập mới hiện tại là 18,6%), tương đương tăng 25,5% YoY, đạt 622 nghìn tỷ đồng. So với quý trước, tín dụng tăng trưởng 5,1%, tương ứng tăng thêm 30 nghìn tỷ đồng.
 - Cho vay KH doanh nghiệp tăng trưởng 21,1% YTD (Q2-2024: 12,4%) hay tăng 5,8% QoQ, chiếm 2/3 phần tín dụng tăng thêm trong Q3 của TCB. Hai lĩnh vực được phân bổ chính là sản xuất (tăng gần 13 nghìn tỷ đồng) và kinh doanh BĐS (tăng 8,5 nghìn tỷ đồng).
 - Cho vay KHCN tăng trưởng 11,3% YTD (Q2-2024: 4,9%), dẫn dắt bởi sản phẩm Cho vay mua nhà, tăng 13,2% YTD và 6,6% QoQ, đạt 193,6 nghìn tỷ đồng. Giải ngân cho vay mua BĐS trong quý tiếp tục đạt mức cao, hơn 28 nghìn tỷ đồng (Q2-2024: 31,2 nghìn tỷ đồng).
 - Theo kỳ hạn, các khoản vay ngắn hạn được tập trung giải ngân (tăng 22,3 nghìn tỷ đồng hay tăng 11% QoQ), theo sau là cho vay dài hạn (tăng 12 nghìn tỷ đồng hay tăng 5% QoQ) trong khi cho vay trung hạn đi ngang so với quý trước.
- Quy mô tín dụng hợp nhất, bao gồm dư nợ cho vay ký quỹ và đầu tư trái phiếu DN tại TCBS, đạt 659,5 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng +17,6% YTD. Cho vay ký quỹ tại TCBS chỉ tăng nhẹ 3% QoQ lên 25, 5 nghìn tỷ đồng, và đã tăng 53% kể từ đầu năm.
- NIM (theo quý) của NH mẹ giảm mạnh gần 50 bps xuống 4,2%, khiến mức tăng so với cùng kỳ cũng chỉ là gần 10 bps YoY. Diễn biến này kém hơn đáng kể so với mức NIM kỳ vọng trước đó (4,6%) do lợi suất tài sản (theo quý) giảm nhanh 40 bps QoQ, vốn chịu sức ép từ việc điều chỉnh chính sách "giá linh hoạt" và tập trung cho vay ngắn hạn trong quý này, trong khi chi phí vốn (theo quý) lại tăng 10 bps QoQ khi tỷ lệ CASA tiếp tục giảm xuống 36,9% (Q2-2024: 37,6%) và chi phí huy động phản ánh xu hướng tăng kể từ đầu Q2-2024 (tăng 20 bps QoQ trong Q3).
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ giảm 14% YoY do phí dịch vụ LC, tiền mặt, thanh toán giảm 33% YoY sau khi Luật các TCTD mới có hiệu lực đã quy định thư tín dụng là một hình thức cấp tín dụng và làm giảm quy mô phát hành UPAS L/C cũng như các khoản phí mà TCB thu được từ dịch vụ này.

- Các nguồn thu nhập ngoài lãi khác ngoài lãi khác (ngoại hối, mua/bán TP, và TN khác) giảm nhẹ 3% YoY. TN từ thu hồi nợ đã xử lý tăng tích cực 88% YoY lên gần 400 tỷ đồng, bù đắp cho sự sụt giảm của phần lãi từ mua/bán chứng khoán đầu tư (giảm 38% YoY).

CP hoạt động Q3-2024 giảm 6% YoY nhờ TCB cắt giảm 14% CP nhân sự so với cùng kỳ năm trước (quy mô nhân sự không thay đổi nhiều). Kết hợp với tăng trưởng 13% YoY của TOI, CIR (TTM) giảm xuống 29,4%, cải thiện tích cực so với mức 35,9% cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí dự phòng ghi nhận ở mức 1,1 nghìn tỷ đồng, tăng 17,4% YoY nhưng đã giảm 33% so với quý trước do không trích lập bổ sung nhiều để xử lý rủi ro mặt khác cũng khiến tỷ lệ NPL tăng lên 1,35% (Q2-2024: 1,28%). Tuy nhiên, Ban lãnh đạo kỳ vọng nợ xấu và nợ nhóm 2 đã tạo đỉnh. Đáng chú ý, trong khi dư nợ nhóm 2 mới nội bảng của riêng Ngân hàng giảm còn 1,9 nghìn tỷ đồng (so với mức gần 2 nghìn tỷ đồng tại cuối quý 2).

Triển vọng 2024

- Tăng trưởng tín dụng sẽ vượt mức hiện tại là 17,4% và phù hợp với hạn mức tăng trưởng tín dụng được cấp, hiện ở mức khoảng 18,6% (2024F: 18,4%). TCB dự kiến sẽ tiếp tục được nới room tín dụng trong những tuần tới.
- Chi phí vốn cả năm dưới mức 3,5%, cải thiện đáng kể so với cả năm 2023 (4,7%). CP vốn (TTM) tại cuối Q3-2024 là khoảng 3,4%, do đó, định hướng này hàm ý kỳ vọng chi phí vốn ổn định trong Q4-2024.
- Dự kiến NIM cả năm đạt trên 4% (2023: 4,0% và 2024F: 4,3%). Định hướng này có phần thận trọng khi NIM (TTM) tại cuối Q3-2024 là hơn 4,36% dù NIM tại Q3-2024 đã có sự giảm mạnh về 4,2%, hàm ý NIM Q4-2024 tiếp tục đối mặt với sức ép.
- NFI có thể sẽ giảm nhẹ trong nửa cuối năm do những thay đổi về chính sách đối với UPAS LC và tác động của việc thay đổi chiến lược phân phối trong hoạt động Bancassurance (khoảng thời gian ngắn không ghi nhận phí bancassurance trong khi chờ đợi các thỏa thuận phân phối ngắn hạn sản phẩm bảo hiểm của công ty khác).
- Tỷ lệ NPL kiểm soát trong khoảng 1,2%-1,3% (Q3-2024: 1,35%), phù hợp với kỳ vọng nợ xấu đã tạo đỉnh trong quý vừa qua.
- Chi phí tín dụng sẽ vẫn dưới 1% trong kịch bản cơ sở cho năm nay (9T-2024: 0,7%), hàm ý chi phí tín dụng dao động 0,2%-0,3% cho Q4-2024, phù hợp với tỷ lệ chi phí tín dụng dự phóng hiện tại (0,95%)
- Bất chấp tác động tài chính từ việc chấm dứt thỏa thuận bancassurance với Prudential (ghi nhận chi phí 1,8 nghìn tỷ đồng trong Q4), TCB kỳ vọng sẽ đạt được mục tiêu lợi nhuận được đưa ra tại ĐHCĐ đầu năm nay (27,1 nghìn tỷ đồng, tăng 18% YoY). Dự phóng LNTT 2024F hiện tại đang là 28,7 nghìn tỷ đồng.

Triển vọng lãi suất 2025

- TCB kỳ vọng chi phí vốn sẽ có xu hướng tăng nhẹ một cách ổn định trong kịch bản cơ sở (lạm phát được kiểm soát và tỷ giá hối đoái USD/VND ổn định).

- Lợi suất tín dụng, mặc dù vẫn sẽ chịu áp lực cạnh tranh, có thể cao hơn một chút (kỳ vọng nhu cầu tín dụng toàn hệ thống năm sau sẽ mạnh mẽ hơn ở mức 14%-15%) nhưng sẽ không mở rộng NIM quá nhiều.

Hướng đi mới cho dịch vụ bancassurance

- TCB tin rằng họ cần phải tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị của thị trường bảo hiểm, từ khâu làm sản phẩm tới khâu phân phối sau những thay đổi quan trọng của thị trường về mặt pháp lý cũng như nhu cầu.
- Việc bắt đầu kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (thông qua TCI, công ty mà TCB sở hữu 11% cổ phần) là một trong những bước đi ban đầu để tham gia sâu hơn vào thị trường này.

Đối với bảo hiểm nhân thọ trong ngắn hạn, TCB sẽ ký kết một thỏa thuận phân phối ngắn hạn trong tháng tới (hợp đồng có điều khoản gia hạn mỗi 6 tháng). Loại thỏa thuận này có thể mang lại thu nhập hoa hồng cao hơn so với thỏa thuận phân phối độc quyền nhưng sẽ không được hưởng các khoản phí trả trước. Về lâu dài, TCB vẫn chưa đưa ra lựa chọn cuối cùng cho mô hình hoạt động của dịch vụ bảo hiểm nhân thọ.

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
28/10	DXG	Một lần nữa, đà tăng của DXG chưa thể thành công bứt phá khỏi kháng cự quanh giá 16,7 (đường SMA 200 ngày) thể hiện qua hình ảnh bóng nến trên dài liên tục hiện diện tại đây. Bên cạnh đó, thanh khoản tăng cao và đạt mức cao nhất kể từ tháng 08/2024 càng phản ánh áp lực bán vẫn đang tăng cao tại đây. Do đó, để mở rộng xu hướng tăng hướng về mục tiêu 17,7, DXG cần sớm vượt mức cản trên.
	GVR	GVR hồi phục bất thành vẫn theo chiều hướng dần giảm giá mặc dù GVR đã gần vùng MA(200). Đà giảm hiện tại có thể đưa GVR vào vùng quá bán với vùng hỗ trợ 30 - 31, vùng đáy cuối tháng 7/2024. Dự kiến vùng này sẽ có tác động hỗ trợ tốt hơn và có thể giúp GVR hồi phục kỹ thuật.
	HCM	Mặc dù đà giảm của HCM chứng lại tại vùng hỗ trợ 28,2 nhưng tác động hỗ trợ vẫn còn khá kém. Có thể HCM sẽ vào vùng quá bán ngắn hạn với vùng hỗ trợ gần 27, vùng MA(200). Vùng hỗ trợ này có thể sẽ giúp HCM có diễn biến hồi phục kỹ thuật.
	KDH	Nhịp tăng từ hỗ trợ là đường SMA 200 ngày (quanh 32,5) đã bị chứng lại sau khi nỗ lực vượt SMA 20 ngày không thành (quanh 34). Việc giảm điểm với biên độ phủ nhận đi thành quả của phiên tăng ngày 24/10/2024 khiến rủi ro một lần nữa kiểm định lại khu vực 32,5 đang tăng cao. Đây là hỗ trợ quan trọng mà cổ phiếu luôn giữ vững trong xuyên suốt đà tăng từ tháng 04/2023. Bên cạnh đó, cận dưới của kênh giá tăng bắt đầu từ tháng 11/2022 cũng xuất hiện tại đây. Do đó, kỳ vọng dòng tiền sẽ có sự trở lại tại đây.
	PLX	Đà giảm của PLX chậm lại trong thời gian gần đây nhưng nỗ lực hỗ trợ và hồi phục vẫn còn khá kém. Trạng thái này có thể gây áp lực giảm giá cho PLX trong thời gian gần tới. Tuy nhiên, dự kiến vùng quanh 40, vùng MA(200) và cũng là vùng quan trọng trọng trong quá khứ, sẽ có tác động hỗ trợ tốt cho PLX trong ngắn hạn và giúp PLX có nhịp hồi phục kỹ thuật.
	PVT	Mặc dù có sự phản ứng với hỗ trợ quan trọng là đường SMA 200 ngày (quanh 27) nhưng đà phục hồi tại đây chưa đủ để cổ phiếu đóng cửa với sắc xanh sau khi tạo khoảng trống giá xuống đầu phiên. Điều này cho thấy sự kỳ vọng của nhà đầu tư đối với triển vọng của PVT trong giai đoạn này còn hạn chế. Do đó, rủi ro phá vỡ đường SMA trên vẫn đang hiện diện trong tuần mới.
	VNIndex	VN-Index hồi phục bất thành và lùi về gần vùng MA(200), vùng 1.249 điểm. Dự kiến đà giảm của chỉ số sẽ được kìm hãm tại vùng hỗ trợ 1.240 - 1.250 điểm và kiểm tra cung cầu. Đồng thời vùng hỗ trợ này có thể sẽ giúp VN-Index có nhịp hồi phục kỹ thuật trong thời gian tới.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
25/10	MSN	77,20	77,20	82,00	88,00	71,80		0,0%		-0,4%
25/10	VIB	18,25	18,25	19,50	21,00	16,90		0,0%		-0,4%
18/10	DPG	57,30	55,90	61,00	67,00	53,30		2,5%		-2,6%
16/10	VCB	91,80	91,50	97,00	103,00	84,80		0,3%		-2,8%
14/10	SAB	55,50	57,20	62,00	67,00	54,30		-3,0%		-2,8%
10/10	POW	11,90	12,90	14,00	15,50	12,20	12,20	-5,4%	Đóng 24/10	-1,9%
09/10	PVI	47,50	46,00	49,00	52,00	43,70		3,3%		-1,5%
08/10	DPR	38,55	40,90	43,50	46,00	38,40		-5,7%		-1,4%
20/09	PVS	37,80	40,60	44,00	48,00	37,90	39,50	-2,7%	Đóng 16/10	0,6%
18/09	REE	63,00	65,00	69,00	73,00	60,90		-3,1%		-0,5%
12/09	PHR	55,30	57,80	63,00	68,00	54,80		-4,3%		0,0%
10/09	SSI	26,70	32,20	35,00	37,00	30,70	33,80	5,0%	Đóng 20/09	0,3%
09/09	DCM	36,60	37,00	40,00	43,00	35,30	38,50	4,1%	Đóng 02/10	1,1%
29/08	POW	11,90	13,60	14,70	15,80	12,70	12,70	-6,6%	Đóng 16/09	-3,3%
27/08	BID	47,50	49,10	52,50	56,00	46,30	49,40	0,6%	Đóng 14/10	0,5%
26/08	ACB	24,90	24,40	26,50	28,00	23,30		2,0%		-2,5%
23/08	NLG	38,75	40,30	44,00	47,50	38,40	41,60	3,2%	Đóng 02/10	0,4%
22/08	VIB	18,25	18,40	19,70	20,70	17,40	19,05	3,5%	Đóng 14/10	0,2%
20/08	IJC	13,40	13,70	14,80	16,30	12,90	13,40	-2,2%	Đóng 04/10	0,7%
14/08	VCB	91,80	88,00	93,00	97,00	84,80		4,3%		1,8%
Hiệu quả Trung bình								-0,2%		-0,7%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế. làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.



ĐÃ CÓ
569 BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Q3/2024

TRỰC QUAN HÓA biểu đồ
Trên **smartDragon**



smartDragon

NỀN TẢNG PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ SÁNG TẠO
XUẤT SẮC VIỆT NAM 2024

GIẢI THƯỞNG
GLOBAL BANKING & FINANCE



TRẢI NGHIỆM NGAY

TÀI KHOẢN MỚI MARGIN HỜI

Đến hết 31/12/2024

Lãi suất chỉ

8.888%
Năm

Tải iDragon
mở tài khoản ngay!



Dư nợ ưu đãi tối đa 5 tỷ đồng/khách hàng/ngày

Thời hạn tối đa 03 tháng (kể từ ngày kích hoạt)

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

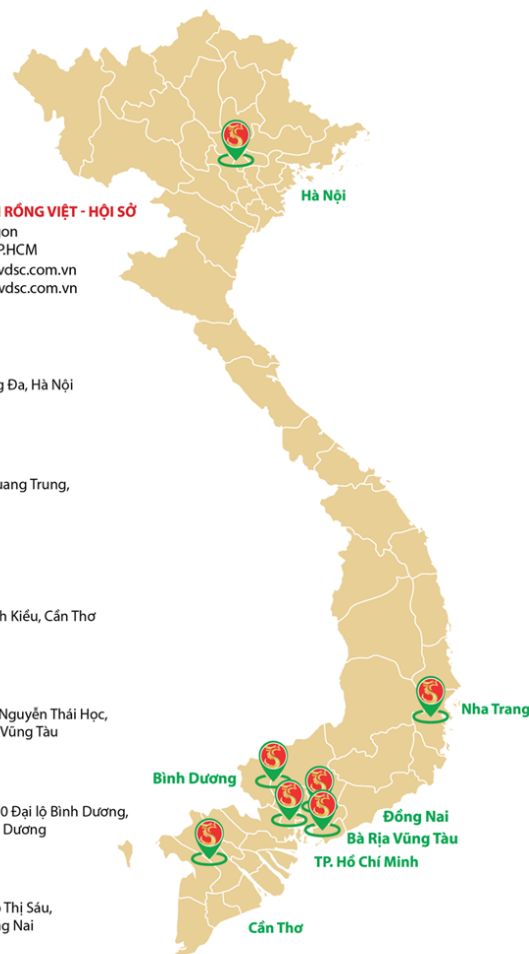
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Đại Hiệp

Giám đốc

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Huy Phương

Trưởng phòng cao cấp

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Minh Hiếu

Trưởng phòng

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Lê Huỳnh Hương

Chuyên viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Chuyên viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Trần Trung Hiếu

Chuyên viên

hieu1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Trần Gia Hưng

Chuyên viên

hung.ntg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006